Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân

Bản thu-0.4 — ngày 26/10/2026. Bản LEO đang áp dụng trên phần mềm.

Phiên bản thu-0.4 — ngày 26/10/2026.

CHÍNH SÁCH BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

PHẦN MỀM KHAI THUẾ TỰ ĐỘNG LEO — KIÊM THÔNG BÁO XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN GỬI KHÁCH HÀNG

Chính sách này giải thích Công ty TNHH Phát triển Phần mềm TITAN thu thập, sử dụng, lưu trữ, chia sẻ và bảo vệ dữ liệu cá nhân như thế nào khi Khách hàng dùng Phần mềm khai thuế tự động LEO tại leovnapp.com. Chính sách này đồng thời là thông báo xử lý dữ liệu cá nhân gửi Khách hàng trước khi TITAN xử lý dữ liệu, và là chính sách bảo mật công khai trên nền tảng. Chính sách này cùng Điều khoản sử dụng và Bảng giá hợp thành hợp đồng giữa TITAN và Khách hàng; về cách xử lý dữ liệu cá nhân thì áp dụng Chính sách này, nhưng Chính sách không làm giảm quyền của Khách hàng tại Điều 8 Điều khoản sử dụng (khoản 3.6 Điều khoản sử dụng).

Điều 1. Phạm vi áp dụng và giải thích từ ngữ

1.1. Chính sách áp dụng cho dữ liệu cá nhân mà TITAN xử lý qua Phần mềm, website leovnapp.com, tổng đài, thư điện tử và các kênh hỗ trợ khác của Dịch vụ.

1.2. Người có dữ liệu được xử lý gồm: chủ hộ kinh doanh; người được chủ hộ uỷ quyền đăng ký, sử dụng Phần mềm; người liên hệ, người gọi tổng đài; người khác có tên trên hoá đơn, sao kê mà Khách hàng đưa vào Phần mềm (xem Điều 5); và người xem trang web công khai leovnapp.com, người mở thư điện tử của TITAN.

1.3. Trong Chính sách này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

– **Dữ liệu cá nhân**: dữ liệu số hoặc thông tin dưới dạng khác xác định hoặc giúp xác định một con người cụ thể, gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm; dữ liệu sau khi khử nhận dạng không còn là dữ liệu cá nhân (khoản 1 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

– **Dữ liệu cá nhân nhạy cảm**: dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư, khi bị xâm phạm sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, thuộc danh mục tại Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP (khoản 3 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

– **Xử lý dữ liệu cá nhân**: một hoặc nhiều hoạt động như thu thập, phân tích, tổng hợp, mã hoá, chỉnh sửa, xoá, huỷ, khử nhận dạng, cung cấp, chuyển giao dữ liệu cá nhân (khoản 6 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

– **Bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân**: bên quyết định mục đích, phương tiện và trực tiếp xử lý dữ liệu; **bên xử lý dữ liệu cá nhân**: bên xử lý dữ liệu theo yêu cầu của bên kiểm soát thông qua hợp đồng (khoản 8, khoản 9 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

– **Khử nhận dạng**: thay đổi hoặc xoá thông tin để dữ liệu mới không thể xác định hoặc giúp xác định một con người cụ thể (khoản 11 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

– Các từ «Phần mềm», «Dịch vụ», «Khách hàng», «Cổng hoá đơn», «Tài khoản cổng hoá đơn», «Cổng Dịch vụ công», «Tài khoản cổng Dịch vụ công», «Số dư điểm dịch vụ», «Tháng dữ liệu», «Ngày làm việc», «Kế toán LEO» có nghĩa như trong Điều khoản sử dụng. «Tài khoản cổng hoá đơn» là tên đăng nhập, mật khẩu do cơ quan thuế cấp theo mã số thuế, không bao gồm tài khoản định danh điện tử (VNeID) (khoản 1.5 Điều khoản sử dụng); «Tài khoản cổng Dịch vụ công» cũng không bao gồm tài khoản định danh điện tử (VNeID) (khoản 1.11 Điều khoản sử dụng).

1.4. Hộ kinh doanh không phải pháp nhân. Mã số thuế, tên hộ, doanh thu, số thuế và các số liệu kinh doanh của hộ gắn với chủ hộ nên được coi là dữ liệu cá nhân của chủ hộ trong Chính sách này.

Điều 2. Bên kiểm soát và xử lý dữ liệu; bộ phận bảo vệ dữ liệu cá nhân

2.1. Thông tin về TITAN:

Nội dung	Thông tin
Tên	Công ty TNHH Phát triển Phần mềm TITAN
Tên tiếng nước ngoài	TITAN SOFTWARE DEVELOPMENT COMPANY LIMITED
Mã số doanh nghiệp	0312512726
Loại hình	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Mã số doanh nghiệp 0312512726; đăng ký lần đầu ngày 21/10/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 17/03/2023; nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh — Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
Trụ sở	24 Nguyễn Cửu Vân, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm giao dịch	215E18 Nguyễn Văn Hưởng, [phường], Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện theo pháp luật	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, chức danh Giám đốc
Liên hệ	Email contact@leovnapp.com; tổng đài 0982 752 224 (hiển thị tại mục «Hotline» trên Phần mềm); điện thoại công ty 0933 801 602; website leovnapp.com

2.2. TITAN là **bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân** đối với dữ liệu nêu tại Điều 3: TITAN quyết định mục đích, phương tiện xử lý và trực tiếp xử lý dữ liệu để cung cấp Dịch vụ (khoản 9 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; khoản 8.1 Điều khoản sử dụng).

2.3. Phần mềm mang nhãn hiệu «LEO» của Công ty TNHH Kế toán LEO (mã số doanh nghiệp 0305995409); TITAN và Kế toán LEO có cùng chủ sở hữu (khoản 2.1, 2.2 Điều khoản sử dụng).

Kế toán LEO không vận hành, không bảo trì Phần mềm, không phải bên kiểm soát, cũng không phải bên xử lý dữ liệu cá nhân của Khách hàng; TITAN không chuyển dữ liệu cá nhân của Khách hàng cho Kế toán LEO (khoản 2.4 Điều khoản sử dụng). TITAN tự vận hành Phần mềm, tự hỗ trợ Khách hàng và tự xem lại kết quả phân loại giao dịch.

2.4. **Bộ phận, nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân** của TITAN: Ông Nguyễn Xuân Khang, Trưởng phòng Kỹ thuật Phần mềm, được chỉ định theo Quyết định số […]; email contact@leovnapp.com; điện thoại qua tổng đài 0982 752 224. Bộ phận này tiếp nhận yêu cầu thực hiện quyền, khiếu nại về dữ liệu cá nhân và thông báo vi phạm (khoản 2 Điều 33 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Điều 13, Điều 14 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP).

Điều 3. Dữ liệu cá nhân TITAN xử lý

3.1. TITAN chỉ thu thập dữ liệu cần cho mục đích nêu tại Điều 4 (khoản 2 Điều 3 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân). Dữ liệu được chia làm hai nhóm.

A. Dữ liệu cá nhân cơ bản

Mã	Nhóm dữ liệu	Dữ liệu cụ thể	Nguồn
A1	Thông tin tài khoản và liên hệ	Họ tên chủ hộ hoặc người được uỷ quyền; số điện thoại; email; tên hộ kinh doanh; mã số thuế của hộ; địa chỉ kinh doanh; Mã khách hàng; văn bản uỷ quyền (nếu người được uỷ quyền đăng ký); giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và giấy tờ chứng minh khi đổi chủ hộ hoặc khi chủ hộ chết (khoản 5.4, 5.6 Điều khoản sử dụng); giấy tờ đăng ký thuế đã thay đổi khi Khách hàng yêu cầu đổi tên (khoản 8.5 Điều khoản sử dụng)	Khách hàng nhập, tải lên
A2	Thông tin thanh toán	Lịch sử mua điểm, trừ, hoàn Số dư điểm dịch vụ; mã giao dịch, giá trị giao dịch, thời gian thanh toán; tên và số tài khoản ngân hàng dùng để thanh toán hoặc nhận khoản hoàn; thông tin ghi trên hoá đơn TITAN lập cho Khách hàng	Khách hàng; đối tác thanh toán xác nhận giao dịch
A3	Nội dung hỗ trợ, khiếu nại	Nội dung trao đổi qua email, tổng đài, mục hỗ trợ; nội dung khiếu nại và kết quả giải quyết	Khách hàng
A4	Ghi âm cuộc gọi (chỉ khi Khách hàng đồng ý)	Giọng nói, nội dung cuộc gọi, số điện thoại, thời điểm gọi	Tổng đài
A5	Bằng chứng đồng ý	Nội dung ô đồng ý đã hiển thị, phiên bản, thời điểm đánh dấu hoặc bỏ đánh dấu, tài khoản thực hiện	Hệ thống tự ghi

B. Dữ liệu cá nhân nhạy cảm và dữ liệu TITAN tự áp dụng chế độ bảo vệ như dữ liệu nhạy cảm

Mã	Nhóm dữ liệu	Dữ liệu cụ thể	Là dữ liệu nhạy cảm theo luật, hay TITAN tự áp dụng	Nguồn
B1	Sao kê ngân hàng	Lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng: ngày, số tiền, nội dung chuyển khoản, tên và số tài khoản bên giao dịch	Là dữ liệu cá nhân nhạy cảm: «dữ liệu về lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng» (điểm k khoản 1 Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP)	Khách hàng tự tải lên; TITAN không kết nối vào tài khoản ngân hàng
B2	Thông tin đăng nhập Cổng hoá đơn và Cổng Dịch vụ công	Tài khoản cổng hoá đơn (tên đăng nhập, mật khẩu do cơ quan thuế cấp cho hộ) và Tài khoản cổng Dịch vụ công — Khách hàng nhập khi kết nối từng cổng (Khách hàng kết nối trong quá trình sử dụng Dịch vụ)	TITAN tự áp dụng chế độ bảo vệ như dữ liệu nhạy cảm và mã hoá khi lưu (khoản 2.3, 2.4 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn; khoản 8.2 Điều khoản sử dụng); tài khoản cổng hoá đơn do cơ quan thuế cấp và Tài khoản cổng Dịch vụ công không phải tài khoản định danh điện tử, nên không thuộc điểm i khoản 1 Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP. TITAN không nhận, không lưu, không sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu, mã xác thực tài khoản định danh điện tử (VNeID) — loại này là dữ liệu nhạy cảm theo điểm i khoản 1 Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP; nếu nhận được, TITAN xoá ngay và báo Khách hàng (khoản 2.2 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn)	Khách hàng nhập tại màn hình kết nối
B3	Dữ liệu thuế, kế toán của hộ	Hoá đơn điện tử bán ra, mua vào; hồ sơ người nộp thuế của hộ, gồm thông tin đăng ký thuế và số căn cước công dân (số định danh cá nhân) của chủ hộ; tình trạng tờ khai; số liệu doanh thu, chi phí, số thuế; sổ kế toán, tờ khai do Phần mềm lập; câu trả lời của Khách hàng về phân loại giao dịch; khoản thu chi không có hoá đơn do Khách hàng khai	Số liệu doanh thu, chi phí, số thuế là dữ liệu cá nhân nhạy cảm: thông tin người nộp thuế phải được bảo mật (điểm m khoản 1 Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP; khoản 1 Điều 7 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15). Với phần còn lại của nhóm này, TITAN tự áp dụng chế độ bảo vệ như dữ liệu nhạy cảm (khoản 8.2 Điều khoản sử dụng). Số căn cước công dân của chủ hộ được mã hoá khi lưu (khoản 2.4 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn). Phần sổ chép lại từng giao dịch của sao kê thì theo nhóm B1	Hoá đơn: Cổng hoá đơn (theo uỷ quyền tại khoản 2.1 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn); hồ sơ người nộp thuế: Cổng Dịch vụ công (theo uỷ quyền tại khoản 2.4 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn); tình trạng tờ khai: Khách hàng tải lên hoặc nhập; sổ, tờ khai: Phần mềm tạo ra
B4	Nhật ký hoạt động	Thời điểm đăng nhập, đăng xuất; địa chỉ IP; loại thiết bị, trình duyệt; thao tác trên Phần mềm	TITAN tự áp dụng chế độ bảo vệ như dữ liệu nhạy cảm	Hệ thống tự ghi

3.2. Với dữ liệu nhóm B, TITAN thiết lập quy định phân quyền giới hạn truy cập, quy trình xử lý và biện pháp bảo mật riêng (khoản 2 Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP). Khi xin đồng ý xử lý dữ liệu nhạy cảm theo luật (sao kê, nhóm B1; số liệu doanh thu, chi phí, số thuế trong nhóm B3), TITAN thông báo rõ đó là dữ liệu cá nhân nhạy cảm (khoản 4 Điều 6 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP); với nhóm B2, B4 và phần còn lại của nhóm B3, màn đồng ý hoặc thông báo nói rõ TITAN tự áp dụng chế độ bảo vệ như dữ liệu nhạy cảm.

3.3. TITAN **không thu thập**: tên đăng nhập, mật khẩu tài khoản ngân hàng; tên đăng nhập, mật khẩu tài khoản định danh điện tử (VNeID); dữ liệu sinh trắc học; vị trí xác định qua dịch vụ định vị.

Điều 4. Mục đích và căn cứ xử lý

4.1. TITAN chỉ xử lý dữ liệu đúng mục đích đã nêu (khoản 2 Điều 3 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân); không mua, bán dữ liệu cá nhân (khoản 6 Điều 7 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; khoản 8.2 Điều khoản sử dụng); không dùng dữ liệu cho mục đích khác khi chưa có sự đồng ý riêng của Khách hàng cho mục đích đó (điểm a khoản 4 Điều 9 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

4.2. TITAN dựa trên ba căn cứ:

– **(HĐ) Thực hiện hợp đồng** — để thực hiện Điều khoản sử dụng mà Khách hàng đã giao kết. Đây là trường hợp xử lý không cần sự đồng ý theo điểm d khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; TITAN vẫn thông báo bằng Chính sách này.

– **(PL) Thực hiện nghĩa vụ theo pháp luật** — ví dụ lưu dữ liệu người dùng tại Việt Nam, lưu nhật ký hệ thống, lưu dữ liệu hợp đồng, lập hoá đơn, cung cấp dữ liệu cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu đúng pháp luật (điểm đ khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; điểm c).

– **(ĐY) Sự đồng ý riêng** — cho từng mục đích, bằng các ô đồng ý riêng tại Phụ lục; ô không được đánh dấu sẵn; Khách hàng rút lại được bất cứ lúc nào (Điều 9 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Điều 10).

4.3. Mục đích, dữ liệu, căn cứ và hệ quả nếu Khách hàng không cung cấp hoặc không đồng ý:

#	Mục đích	Dữ liệu	Căn cứ	Nếu không cung cấp hoặc không đồng ý
1	Đăng ký, quản lý tài khoản; xác thực đăng nhập bằng mật khẩu và mã xác thực dùng một lần; cấp Mã khách hàng	A1, B4	HĐ	Không đăng ký, không sử dụng được Phần mềm
2	Tự động lấy hoá đơn điện tử từ Cổng hoá đơn (chỉ đọc và tải về hoá đơn); lấy hồ sơ người nộp thuế từ Cổng Dịch vụ công (chỉ đọc và tải về)	B2, B3	HĐ; uỷ quyền theo khoản 2.1, 2.4 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn; ĐY (Ô (a))	Không đồng ý Ô (a): không sử dụng được Dịch vụ (khoản 3.4 Điều khoản sử dụng). Chưa kết nối hoặc ngắt kết nối: sổ kế toán, tờ khai thiếu dữ liệu (khoản 1.2 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn)
3	Đọc sao kê ngân hàng để nhận diện các khoản thu, chi	B1	HĐ; ĐY (Ô (b))	Không sử dụng được Dịch vụ: sao kê là dữ liệu đầu vào bắt buộc, Phần mềm chỉ lập sổ kế toán, tờ khai khi Khách hàng đã tải sao kê lên (Điều 1 Điều khoản xử lý sao kê)
3a	Lưu dữ liệu của Tháng dữ liệu chưa trả phí để Khách hàng trả phí và xử lý các tháng đó khi quay lại sử dụng	B1, B3	HĐ (khoản 4.5 Điều khoản sử dụng)	Không áp dụng
4	Đề xuất phân loại giao dịch tự động theo quy tắc (Điều 6)	B1, B3	HĐ	Không áp dụng — đề xuất phân loại là một phần của Dịch vụ; Khách hàng sửa hoặc từ chối từng đề xuất (khoản 4.4 Điều khoản sử dụng)
5	Lập sổ kế toán theo Thông tư số 152/2025/TT-BTC và lập tờ khai để Khách hàng kiểm tra, tải về, tự nộp; lưu trữ hồ sơ kế toán của hộ theo Điều 9	B1, B3	HĐ	Không lập được sổ, tờ khai
6	Nhắc hạn nộp tờ khai, báo số thuế dự tính trên Phần mềm; thông báo về tài khoản, phí, bảo trì, sự cố, thay đổi Điều khoản (Điều 10)	A1, B3	HĐ	Khách hàng không nhận được nhắc hạn
7	Thu phí: bán điểm dịch vụ, trừ, hoàn Số dư điểm dịch vụ; lập và gửi hoá đơn cho Khách hàng	A1, A2	HĐ; PL; Ô (c) xác nhận khi mua điểm dịch vụ lần đầu	Không mua được điểm dịch vụ, không thanh toán Dịch vụ được
8	Hỗ trợ qua tổng đài, email; tiếp nhận, giải quyết khiếu nại	A1, A3	HĐ	TITAN không xác minh được yêu cầu
9	Ghi âm cuộc gọi (Điều 11)	A4	ĐY (Ô (d))	Cuộc gọi vẫn được hỗ trợ, không ghi âm

10	Bảo đảm an toàn hệ thống: phát hiện truy cập bất thường, điều tra sự cố, lưu nhật ký	B4	HĐ; PL	Không áp dụng (bắt buộc để vận hành an toàn)
11	Lưu dữ liệu hợp đồng, dữ liệu người dùng theo thời hạn luật định; cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu đúng pháp luật	A1, A2, A5, B4	PL	Không áp dụng (nghĩa vụ luật định)
12	Gửi thư điện tử, thông báo trên Phần mềm, gọi điện giới thiệu dịch vụ, khuyến mãi (Điều 10); TITAN không gửi tin nhắn SMS quảng cáo	A1	ĐY (Ô (e))	Khách hàng không nhận tin quảng cáo; Dịch vụ không bị ảnh hưởng
13	Thống kê, cải tiến Dịch vụ bằng số liệu tổng hợp đã khử nhận dạng (khoản 9.3 Điều khoản sử dụng)	Dữ liệu đã khử nhận dạng	Sau khi khử nhận dạng không còn là dữ liệu cá nhân (khoản 1 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân)	Không áp dụng

4.4. Khi cần dùng dữ liệu cho mục đích mới ngoài bảng trên, TITAN cập nhật Chính sách theo Điều 19 và xin đồng ý riêng bằng Ô (f) nếu mục đích đó cần sự đồng ý. Sự im lặng hoặc không phản hồi của Khách hàng không được coi là đồng ý (điểm d khoản 4 Điều 9 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

4.5. Ngoài các phần cần để thực hiện Điều khoản sử dụng, Khách hàng không phải đồng ý bất kỳ mục đích nào khác để được đăng ký và sử dụng Dịch vụ (điểm b khoản 4 Điều 9 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

Điều 5. Dữ liệu cá nhân của người khác có trên hoá đơn, sao kê

5.1. Hoá đơn và sao kê của hộ có thể chứa tên, mã số thuế, địa chỉ, số tài khoản, nội dung chuyển khoản của người mua, người bán, người chuyển tiền cho hộ. Đây là dữ liệu cá nhân của người khác.

5.2. Khách hàng cam đoan có được dữ liệu này hợp pháp từ hoạt động kinh doanh (khoản 8.4 Điều khoản sử dụng). Việc xử lý dữ liệu này không cần sự đồng ý của người có dữ liệu, theo điểm đ khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, vì hoá đơn, chứng từ là tài liệu kế toán hộ kinh doanh phải lập, lưu trữ theo pháp luật về kế toán, thuế. TITAN chỉ xử lý dữ liệu này để lập sổ kế toán, tờ khai cho chính Khách hàng đó; không liên hệ, không gửi quảng cáo cho những người này; không dùng cho khách hàng khác; không bán; và bảo vệ theo chế độ dữ liệu nhạy cảm như nhóm B1, B3.

5.3. Người có dữ liệu trên hoá đơn, sao kê có thể liên hệ bộ phận bảo vệ dữ liệu cá nhân tại khoản 2.4 để thực hiện quyền của mình; TITAN phối hợp với Khách hàng liên quan để giải quyết.

Điều 6. Phân loại giao dịch tự động theo quy tắc

6.1. **Phần mềm làm gì.** Phần mềm đọc từng giao dịch trên sao kê (ngày, số tiền, nội dung chuyển khoản, tên bên giao dịch), đối chiếu với hoá đơn và câu trả lời trước đó của Khách hàng, rồi đề xuất xếp giao dịch vào một nhóm (ví dụ: doanh thu bán hàng, khoản chuyển giữa tài khoản của chính chủ hộ, chi phí, khoản không chịu thuế).

6.2. **Nguyên tắc hoạt động.** Phần mềm phân loại theo các quy tắc cố định do TITAN thiết lập dựa trên quy định kế toán, thuế; quy tắc so khớp nội dung chuyển khoản, số tiền, tên và mã số thuế của bên giao dịch với hoá đơn và với các phân loại Khách hàng đã duyệt trước đó. Phần mềm không dùng hệ thống trí tuệ nhân tạo để xử lý dữ liệu của Khách hàng. Mỗi đề xuất là kết quả áp quy tắc vào nội dung giao dịch, không phải kết luận chắc chắn.

6.3. **Ảnh hưởng tới Khách hàng.** Đề xuất sai có thể làm doanh thu, chi phí trên sổ và tờ khai sai, dẫn tới khai thiếu hoặc khai thừa thuế. Quy tắc dễ cho kết quả sai nhất với giao dịch có nội dung chuyển khoản không rõ, giao dịch tiền mặt, khoản chuyển giữa các tài khoản của chính chủ hộ, khoản vay mượn hoặc hoàn tiền.

6.4. **Kiểm soát của con người.** Kết quả phân loại chỉ là đề xuất, không tự động được dùng để lập tờ khai. Khách hàng xem, sửa hoặc từ chối từng đề xuất trước khi sổ kế toán và tờ khai được lập, và có quyền yêu cầu nhân viên TITAN xem lại bất kỳ kết quả nào (khoản 4.3, 4.4 Điều khoản sử dụng). Việc xem lại do nhân viên TITAN thực hiện.

6.5. **Quyền của Khách hàng đối với kết quả phân loại.** Khách hàng có quyền sửa hoặc từ chối bất kỳ đề xuất nào, tự phân loại lại bất kỳ giao dịch nào và yêu cầu nhân viên TITAN xem lại kết quả (khoản 4.4 Điều khoản sử dụng). Không đề xuất nào được dùng để lập sổ kế toán, tờ khai khi Khách hàng chưa duyệt. Khách hàng có quyền không dùng đề xuất phân loại: từ chối toàn bộ đề xuất của một Tháng dữ liệu bằng một thao tác, rồi tự phân loại từng giao dịch.

6.6. **Nơi xử lý.** Việc phân loại được thực hiện trên máy chủ của TITAN tại Việt Nam; dữ liệu dùng để phân loại không được gửi cho bên nào khác.

6.7. **Công bố thông tin.** TITAN công bố nguyên tắc phân loại, các trường hợp dễ sai và cách sửa kết quả tại mục «Cách Phần mềm phân loại giao dịch» trên Phần mềm.

6.8. **Thay đổi cách phân loại.** Nếu TITAN dự định dùng hệ thống trí tuệ nhân tạo hoặc gửi dữ liệu cho bên khác để phân loại, TITAN sửa Chính sách này và báo trước cho Khách hàng theo Điều 19 trước khi áp dụng.

Điều 7. Bên nhận dữ liệu

7.1. TITAN chỉ chuyển phần dữ liệu cần thiết cho từng bên nhận (khoản 8.3 Điều khoản sử dụng). Bên xử lý chỉ được nhận dữ liệu sau khi đã ký thoả thuận, hợp đồng xử lý dữ liệu với TITAN, trong đó nêu mục đích, loại dữ liệu, thời hạn, việc xoá, huỷ, trách nhiệm bảo vệ và phối hợp khi có vi phạm (điểm a khoản 2 Điều 37 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; khoản 1 Điều 7 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP). Dữ liệu nhạy cảm được mã hoá khi chuyển (khoản 2 Điều 7 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP).

7.2. Danh sách bên nhận:

Bên nhận	Tên	Vai trò	Dữ liệu nhận	Mục đích	Nơi xử lý
Đối tác thanh toán	[tên pháp nhân] (VNPAY)	Bên xử lý đối với phần xử lý cho TITAN	Mã giao dịch, giá trị giao dịch, thời gian, tên và số tài khoản chuyển khoản	Xác nhận khoản mua điểm dịch vụ, khoản hoàn	[…]
Nhà cung cấp hoá đơn điện tử	[tên pháp nhân] (Viettel)	Bên xử lý	Tên, mã số thuế, địa chỉ, email người mua (Khách hàng)	Lập, gửi hoá đơn TITAN xuất cho Khách hàng	[…]
Nhà cung cấp tin nhắn mã xác thực	[tên pháp nhân] (Zalo)	Bên xử lý	Số điện thoại, nội dung tin (mã xác thực)	Gửi mã xác thực qua Zalo (dịch vụ ZNS, Tài khoản chính thức của LEO)	Việt Nam
Nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử	[tên pháp nhân] (dịch vụ gửi thư điện tử, máy chủ đặt tại Việt Nam)	Bên xử lý	Email, họ tên, nội dung thư, gồm mã xác thực khi không gửi được qua Zalo	Gửi thư tự động: mã xác thực, nhắc hạn, thông báo; thư quảng cáo nếu có Ô (e)	Việt Nam
Nhà cung cấp máy chủ, bản sao lưu	[tên pháp nhân] (Viettel)	Bên xử lý	Dữ liệu lưu trữ trên hệ thống (đã mã hoá)	Lưu trữ, sao lưu, vận hành Phần mềm	Việt Nam
Nhà cung cấp tổng đài, lưu ghi âm	[tên pháp nhân] (Viettel)	Bên xử lý	Số điện thoại, ghi âm (nếu có Ô (d))	Kết nối, ghi âm cuộc gọi, lưu bản ghi	[…]
Cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Theo từng yêu cầu	Bên nhận theo pháp luật	Phần dữ liệu được yêu cầu	Thực hiện yêu cầu đúng pháp luật (điểm đ khoản 1 Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; điểm a khoản 2 Điều 25 Luật An ninh mạng)	Việt Nam
Người do Khách hàng chỉ định	Theo yêu cầu của Khách hàng	Bên nhận theo yêu cầu	Phần dữ liệu Khách hàng yêu cầu	Ví dụ: gửi sổ, tờ khai cho kế toán riêng của hộ (điểm a khoản 2 Điều 15 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân)	—

7.3. Hệ thống quản lý thanh toán, công cụ giám sát lỗi, phân tích truy cập và hỗ trợ Khách hàng do TITAN tự vận hành, không phải bên nhận dữ liệu. Danh sách tên bên nhận được cập nhật tại

khoản 7.2 của Chính sách này. Trước khi thêm một loại bên nhận mới hoặc một bên nhận ở nước ngoài, TITAN cập nhật Chính sách theo Điều 19.

7.4. Nếu TITAN tổ chức lại, sáp nhập hoặc chuyển giao hoạt động, dữ liệu có thể được chuyển cho đơn vị tiếp nhận để tiếp tục cung cấp Dịch vụ theo đúng Chính sách này (điểm c khoản 1 Điều 17 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân); TITAN thông báo trước cho Khách hàng.

Điều 8. Nơi lưu trữ và chuyển dữ liệu ra nước ngoài

8.1. TITAN lưu dữ liệu của Khách hàng tại Việt Nam, gồm thông tin cá nhân của người sử dụng và dữ liệu do người sử dụng tạo ra như tên tài khoản, thời gian sử dụng, địa chỉ email, địa chỉ IP đăng nhập, đăng xuất, số điện thoại gắn với tài khoản (khoản 3 Điều 25 Luật An ninh mạng; khoản 1, khoản 2 Điều 19 Nghị định số 333/2026/NĐ-CP). Máy chủ và bản sao lưu: [tên pháp nhân] (Viettel), đặt tại Việt Nam.

8.2. Các trường hợp sau là chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới: lưu dữ liệu trên máy chủ hoặc dịch vụ đám mây của nhà cung cấp ở nước ngoài; chuyển dữ liệu cho tổ chức ở nước ngoài; dùng nền tảng ở nước ngoài để xử lý dữ liệu thu thập tại Việt Nam (khoản 1 Điều 20 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; khoản 1 Điều 17 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP).

8.3. Hiện trạng: TITAN không chuyển dữ liệu cá nhân của Khách hàng ra nước ngoài. Thư điện tử tự động TITAN gửi Khách hàng đi qua dịch vụ gửi thư có máy chủ đặt tại Việt Nam (khoản 7.2); phông chữ của trang web công khai leovnapp.com, thư điện tử của TITAN được đặt trên máy chủ của TITAN. Bản chính dữ liệu lưu tại Việt Nam.

Trước khi chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài trong bất kỳ trường hợp nào tại khoản 8.2, TITAN cập nhật Chính sách theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Điều 9. Thời hạn lưu trữ

9.1. TITAN lưu dữ liệu trong thời gian phù hợp với mục đích xử lý, trừ khi pháp luật buộc lưu lâu hơn (khoản 3 Điều 3 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân). Thời hạn lưu chung cho dữ liệu của Khách hàng là suốt thời gian tài khoản còn tồn tại và 05 năm kể từ lần sử dụng Phần mềm cuối cùng của Khách hàng (sau đây gọi là «Thời hạn lưu chung»; khoản 11.4 Điều khoản sử dụng), trừ bản ghi âm cuộc gọi lưu theo thời hạn riêng tại bảng dưới (khoản 7.3 Điều khoản sử dụng). Lý do: lưu trữ hồ sơ kế toán cho hộ kinh doanh là một phần của Dịch vụ, và hộ kinh doanh phải lưu tài liệu kế toán tối thiểu 05 năm (khoản 2 Điều 3 Thông tư số 152/2025/TT-BTC); các dữ liệu khác của Khách hàng được giữ cùng thời hạn để đối chiếu với hồ sơ kế toán và giải quyết khiếu nại, tranh chấp. Trong Thời hạn lưu chung, Khách hàng vẫn có quyền yêu cầu xoá theo Điều 12, kể cả dữ liệu kế toán của hộ; TITAN chỉ từ chối xoá các dữ liệu tại khoản 11.5 Điều khoản sử dụng và báo lý do theo Điều 13.

Nhóm dữ liệu	Thời hạn lưu	Căn cứ hoặc cách xác định
Thông tin đăng nhập Cổng hoá đơn và Cổng Dịch vụ công (B2)	Đến khi Khách hàng ngắt kết nối, đổi mật khẩu, rút đồng ý Ô (a), chuyển sang kênh nhận hoá đơn của cơ quan thuế (riêng Cổng hoá đơn), đổi chủ hộ, chủ hộ chết hoặc hợp đồng chấm dứt. Khi Khách hàng rút uỷ quyền, TITAN ngừng sử dụng thông tin này ngay khi nhận yêu cầu và xoá trong 15 ngày	Khoản 5.4, 5.6, 11.4 Điều khoản sử dụng; khoản 3.1, 3.2, 3.3 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn
Sao kê ngân hàng và tệp gốc, hoá đơn, sổ kế toán, tờ khai và dữ liệu kế toán khác của hộ (B1, B3)	Thời hạn lưu chung; sau đó xoá và báo Khách hàng kết quả xoá kèm danh mục dữ liệu còn giữ	Khoản 11.4 Điều khoản sử dụng. Khách hàng vẫn tự lưu tài liệu kế toán của mình theo khoản 6.3 Điều khoản sử dụng
Dữ liệu của Tháng dữ liệu chưa trả phí (B1, B3)	Thời hạn lưu chung	Khoản 4.5 Điều khoản sử dụng
Dữ liệu liên quan đến hợp đồng: bản Điều khoản Khách hàng đã đồng ý và thời điểm đồng ý, thông tin tài khoản, lịch sử mua điểm, trừ, hoàn	Thời hạn lưu chung	Khoản 11.4, khoản 11.5 điểm a Điều khoản sử dụng
Hoá đơn TITAN lập cho Khách hàng, chứng từ thanh toán, chứng từ hoàn (chứng từ kế toán của chính TITAN)	Theo thời hạn lưu trữ tài liệu kế toán của TITAN	Khoản 5 Điều 41 Luật Kế toán
Thông tin cá nhân, tên tài khoản, thời gian sử dụng, thông tin thanh toán, địa chỉ IP sau khi Khách hàng ngừng dùng Dịch vụ	Thời hạn lưu chung; khi có yêu cầu lưu trữ của cơ quan có thẩm quyền thì ít nhất 24 tháng kể từ khi nhận yêu cầu	Điểm d khoản 2 Điều 25 Luật An ninh mạng; khoản 1 Điều 20 Nghị định số 333/2026/NĐ-CP
Nhật ký hệ thống (B4)	Thời hạn lưu chung, không ít hơn 12 tháng	Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 333/2026/NĐ-CP; khoản 11.5 điểm b Điều khoản sử dụng
Ghi âm cuộc gọi (A4)	01 năm kể từ ngày gọi; nếu liên quan khiếu nại, tranh chấp chưa giải quyết xong khi hết thời hạn này thì giữ đến khi giải quyết xong	Mục đích tại Điều 11; khoản 7.3 Điều khoản sử dụng
Nội dung hỗ trợ, khiếu nại (A3)	Thời hạn lưu chung; nếu khiếu nại, tranh chấp chưa giải quyết xong khi hết thời hạn này thì giữ đến khi giải quyết xong	Mục đích tại khoản 4.3 (mục 8)
Thông tin đăng ký nhận và từ chối nhận quảng cáo	Thời hạn lưu chung, không ít hơn 01 năm	Khoản 7 Điều 11 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP

Bằng chứng đồng ý (A5)	Thời hạn lưu chung, kể cả sau khi Khách hàng rút lại sự đồng ý	Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP (đồng ý phải kiểm chứng được); khoản 2 Điều 6
Số liệu tổng hợp đã khử nhận dạng	Không giới hạn	Không còn là dữ liệu cá nhân

9.2. Hết thời hạn, TITAN xoá, huỷ dữ liệu bằng biện pháp an toàn, không để khôi phục trái phép, hoặc khử nhận dạng (khoản 3 Điều 14 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân); dữ liệu trong bản sao lưu được xoá theo chu kỳ sao lưu [… ngày].

9.3. Khi đổi chủ hộ hoặc chủ hộ chết: TITAN xoá thông tin đăng nhập Cổng hoá đơn và Cổng Dịch vụ công của chủ hộ cũ; dữ liệu kế toán của hộ, gồm cả sao kê ngân hàng, thuộc hồ sơ của hộ kinh doanh và được giao cùng tài khoản cho chủ hộ mới hoặc người thừa kế tiếp tục kinh doanh sau khi TITAN xác minh giấy tờ, theo khoản 5.4, 5.6 Điều khoản sử dụng; sao kê ngân hàng chỉ được giao khi Khách hàng đã đồng ý tại Ô (g), không có đồng ý này thì không giao sao kê ngân hàng. Thời hạn lưu chung tiếp tục được tính theo tài khoản.

Điều 10. Tin nhắn, thư điện tử nhắc hạn và tin quảng cáo

10.1. **Thông báo dịch vụ.** TITAN gửi mã xác thực, nhắc hạn nộp tờ khai, số thuế dự tính của chính Khách hàng (chỉ hiển thị trên Phần mềm, không gửi trong thư điện tử, tin nhắn), thông báo về tài khoản, phí, Số dư, bảo trì, sự cố, thay đổi Điều khoản và Chính sách. Đây là một phần Dịch vụ (mục 6 khoản 4.3), không cần ô đồng ý riêng. TITAN không lồng lời mời mua điểm dịch vụ, mua gói hoặc dùng dịch vụ khác vào các thông báo này; tin có lời mời như vậy là quảng cáo (khoản 1 Điều 2 Luật Quảng cáo, được sửa bởi Luật số 75/2025/QH15) và chỉ được gửi theo khoản 10.2.

10.2. **Quảng cáo, khuyến mãi.** TITAN không gửi tin nhắn SMS quảng cáo. TITAN chỉ gửi thư điện tử, thông báo trên Phần mềm hoặc gọi điện giới thiệu dịch vụ khi Khách hàng đã đánh dấu Ô (e) và chọn kênh nhận (khoản 2 Điều 11 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP; khoản 4 Điều 28 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân). Khi gửi, TITAN:

– chỉ gọi điện quảng cáo từ 08 giờ đến 17 giờ mỗi ngày (khoản 6 Điều 13 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP);

– không gửi quá 03 thư điện tử, 01 cuộc gọi quảng cáo trong 24 giờ (khoản 5 Điều 13 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP);

– chỉ gọi điện quảng cáo khi đã được cấp tên định danh, không dùng số điện thoại thường (khoản 8 Điều 13 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP);

– giới thiệu tên, địa chỉ của TITAN trước khi nói nội dung trong cuộc gọi quảng cáo (khoản 1 Điều 21 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP).

10.3. **Từ chối nhận quảng cáo.** Khách hàng từ chối bất cứ lúc nào bằng: bỏ đánh dấu Ô (e) tại mục quản lý tài khoản trên Phần mềm; bấm liên kết huỷ đăng ký ở cuối mỗi thư điện tử; gửi email

tới contact@leovnapp.com; hoặc báo tổng đài. TITAN dừng gửi ngay sau khi nhận yêu cầu từ chối (khoản 4 Điều 13 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP). Việc từ chối không ảnh hưởng tới thông báo dịch vụ tại khoản 10.1.

10.4. TITAN không cung cấp dữ liệu của Khách hàng cho bên khác để bên đó quảng cáo.

Điều 11. Ghi âm cuộc gọi

11.1. TITAN chỉ ghi âm cuộc gọi giữa Khách hàng và tổng đài khi Khách hàng đã đánh dấu Ô (d) (khoản 7.3 Điều khoản sử dụng; khoản 2 Điều 38 Bộ luật Dân sự). Đầu mỗi cuộc gọi được ghi âm, tổng đài thông báo cuộc gọi đang được ghi âm. Khách hàng có thể yêu cầu không ghi âm riêng cuộc gọi đó.

11.2. Mục đích ghi âm: xác minh nội dung Khách hàng yêu cầu; giải quyết khiếu nại, tranh chấp; kiểm tra chất lượng hỗ trợ; lưu bằng chứng khi Khách hàng xác nhận một nội dung qua điện thoại (điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP).

11.3. Chỉ nhân viên được phân quyền của TITAN được nghe lại bản ghi; nhà cung cấp tổng đài chỉ lưu trữ kỹ thuật.

11.4. TITAN không dùng giọng nói để nhận dạng hoặc xác thực danh tính Khách hàng.

11.5. Khách hàng có quyền nghe lại, xin bản sao hoặc yêu cầu xoá bản ghi của mình theo Điều 12.

11.6. TITAN cam kết: khi TITAN gọi cho Khách hàng, nhân viên nói rõ tên công ty, địa chỉ và mục đích cuộc gọi ngay từ đầu (khoản 7.1 Điều khoản sử dụng). Đây là cam kết tự nguyện của TITAN, áp dụng cho mọi Khách hàng.

11.7. Nếu Khách hàng không đồng ý ghi âm, cuộc gọi vẫn được hỗ trợ bình thường và không được ghi âm.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

12.1. **Quyền** (khoản 1 Điều 4 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân). Khách hàng có quyền:

– được biết về hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân của mình;

– đồng ý hoặc không đồng ý, rút lại sự đồng ý;

– xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu;

– yêu cầu cung cấp, xoá, hạn chế xử lý dữ liệu; phản đối việc xử lý dữ liệu;

– khiếu nại, tố cáo, khởi kiện, yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;

– yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hoặc TITAN áp dụng biện pháp bảo vệ dữ liệu của mình.

12.2. **Cách thực hiện.**

– Tự thực hiện trên Phần mềm: xem thông tin tài khoản; sửa email, số điện thoại; tải về sổ, tờ khai, dữ liệu; bật, tắt các ô đồng ý; ngắt kết nối Cổng hoá đơn, Cổng Dịch vụ công — tại mục quản lý tài khoản trên Phần mềm.

– Tên chủ hộ lấy theo đăng ký thuế, Khách hàng không tự sửa trên Phần mềm; để đổi tên, Khách hàng gửi yêu cầu kèm giấy tờ đăng ký thuế đã thay đổi, TITAN cập nhật trong thời hạn tại khoản 12.3. Số liệu kế toán không bị sửa đè: mỗi lần sửa được ghi thành một dòng điều chỉnh, giữ bản trước khi sửa, người sửa và thời điểm sửa (khoản 8.5 Điều khoản sử dụng).

– Gửi yêu cầu: qua mục Hỗ trợ trên Phần mềm, email bộ phận bảo vệ dữ liệu cá nhân tại khoản 2.4, hoặc tổng đài. Yêu cầu rút lại sự đồng ý, hạn chế xử lý phải thể hiện bằng văn bản, kể cả dạng điện tử (khoản 2 Điều 10 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân); yêu cầu qua tổng đài được TITAN ghi nhận lại và gửi xác nhận qua email.

– Để bảo vệ Khách hàng, TITAN xác minh người gửi yêu cầu (đăng nhập tài khoản hoặc mã xác thực gửi tới email, số điện thoại đã đăng ký) trước khi thực hiện.

– TITAN không thu phí khi Khách hàng thực hiện quyền.

– Yêu cầu xoá được thực hiện trong thời hạn tại khoản 12.3, trừ dữ liệu pháp luật buộc lưu và các trường hợp tại Điều 13; khi đó TITAN từ chối phần dữ liệu đó và báo lý do.

12.3. **Thời hạn TITAN phản hồi và thực hiện** (Điều 5 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP):

Loại yêu cầu	Phản hồi, hướng dẫn thủ tục	TITAN thực hiện	Nếu cần bên xử lý, bên thứ ba thực hiện	Gia hạn tối đa (01 lần)
Xem, chỉnh sửa, yêu cầu chỉnh sửa, cung cấp dữ liệu	02 ngày làm việc	10 ngày	15 ngày (chỉnh sửa)	10 ngày
Rút lại sự đồng ý, hạn chế xử lý, phản đối xử lý	02 ngày làm việc	15 ngày	20 ngày	15 ngày
Xoá dữ liệu	02 ngày làm việc	20 ngày	30 ngày (cung cấp, xoá, hạn chế xử lý)	20 ngày
Yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ dữ liệu	02 ngày làm việc	15 ngày	—	15 ngày

Khi cần gia hạn, TITAN báo Khách hàng lý do và chịu trách nhiệm chứng minh việc gia hạn là cần thiết, hợp lý (Điều 5 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP).

Với dữ liệu TITAN xử lý để thực hiện Điều khoản sử dụng, yêu cầu ngừng xử lý hoặc xoá có thể làm TITAN không cung cấp được phần Dịch vụ tương ứng; TITAN báo cho Khách hàng trước khi thực hiện (khoản 8.5 Điều khoản sử dụng).

12.4. **Nghĩa vụ** (khoản 2, khoản 3 Điều 4 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân). Khách hàng tự bảo vệ dữ liệu của mình (giữ bí mật mật khẩu, mã xác thực); tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác có trên hoá đơn, sao kê; cung cấp dữ liệu đầy đủ, chính xác; thực hiện quyền đúng mục đích bảo vệ quyền lợi của chính mình, không gây khó khăn cho việc TITAN thực hiện nghĩa vụ pháp lý.

12.5. Người được chủ hộ uỷ quyền thực hiện quyền thay chủ hộ trong phạm vi uỷ quyền.

Điều 13. Trường hợp TITAN không thực hiện hoặc chưa thực hiện ngay yêu cầu

13.1. TITAN không xoá, hoặc chỉ hạn chế xử lý thay vì xoá, trong các trường hợp pháp luật không cho xoá hoặc buộc lưu (khoản 2 Điều 14 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; khoản 1 Điều 10), gồm:

– nhật ký hệ thống trong 12 tháng và dữ liệu người dùng mà pháp luật an ninh mạng buộc lưu (Luật An ninh mạng; Nghị định số 333/2026/NĐ-CP);

– chứng từ kế toán của TITAN (Luật Kế toán);

– thông tin đăng ký, từ chối nhận quảng cáo trong 01 năm (Nghị định số 91/2020/NĐ-CP);

– dữ liệu đang cần để giải quyết khiếu nại, tranh chấp (kể cả dữ liệu liên quan đến hợp đồng trong thời hạn tại khoản 11.5 Điều khoản sử dụng), hoặc đang được cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu giữ lại;

– yêu cầu vi phạm nguyên tắc tại khoản 3 Điều 4 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (ví dụ: xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người khác).

13.2. Khi không xoá hoặc không chỉnh sửa được vì lý do chính đáng, TITAN báo Khách hàng biết lý do và phần dữ liệu còn giữ (khoản 5 Điều 14 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; khoản 3 Điều 13). Phần dữ liệu còn giữ chỉ được dùng cho mục đích luật định, không dùng để cung cấp Dịch vụ hay quảng cáo.

13.3. Rút lại sự đồng ý hoặc hạn chế xử lý không ảnh hưởng tới việc xử lý đã thực hiện trước thời điểm Khách hàng yêu cầu (khoản 4 Điều 10 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

Điều 14. Hậu quả, thiệt hại không mong muốn có thể xảy ra

14.1. **Rủi ro trong quá trình xử lý** và cách TITAN giảm thiểu:

Rủi ro	Hậu quả có thể xảy ra	TITAN giảm thiểu bằng
Lộ thông tin đăng nhập Cổng hoá đơn, Cổng Dịch vụ công hoặc số căn cước công dân của chủ hộ	Người khác xem hoặc thao tác trên cổng của hộ; bị lợi dụng để mạo danh	Mã hoá khi lưu; chỉ quyền đọc; không cung cấp cho bên thứ ba; Khách hàng đổi mật khẩu cổng để chặn ngay
Lộ sao kê, số liệu doanh thu	Lộ bí mật kinh doanh; bị lợi dụng để lừa đảo, mạo danh	Phân quyền tối thiểu; tách dữ liệu từng khách; nhật ký truy cập; mã hoá
Phần mềm phân loại sai giao dịch	Sổ kế toán, tờ khai sai; khai thiếu hoặc thừa thuế	Khách hàng duyệt từng đề xuất; nhân viên xem lại theo yêu cầu (Điều 6)
Tin nhắn, cuộc gọi giả danh TITAN	Khách hàng bị lừa cung cấp mật khẩu, mã xác thực hoặc chuyển tiền	TITAN không bao giờ hỏi mật khẩu, mã xác thực của tài khoản Phần mềm, không hỏi thông tin đăng nhập Cổng hoá đơn, Cổng Dịch vụ công qua điện thoại, tin nhắn, email; chỉ nhận thanh toán qua các hình thức hiển thị trong Phần mềm, vào tài khoản mang tên TITAN
Gián đoạn kết nối Cổng hoá đơn, Cổng Dịch vụ công, sự cố máy chủ	Hoá đơn về chậm; tạm không truy cập được dữ liệu	Lấy lại dữ liệu định kỳ; sao lưu; thông báo sự cố
Bên xử lý vi phạm	Dữ liệu bị dùng sai mục đích	Hợp đồng xử lý dữ liệu; kiểm tra; TITAN chịu trách nhiệm trước Khách hàng

14.2. **Hậu quả khi Khách hàng không cung cấp, không đồng ý, rút lại sự đồng ý hoặc yêu cầu xoá** được nêu ở cột cuối bảng tại khoản 4.3. Nói chung, thiếu dữ liệu thì sổ kế toán, tờ khai có thể không đầy đủ, và Khách hàng vẫn chịu trách nhiệm về hồ sơ thuế của mình (khoản 6.1, 6.2 Điều khoản sử dụng). Dữ liệu đã xoá theo yêu cầu không khôi phục được; trước khi xoá, TITAN nhắc Khách hàng tải về bản cần giữ, vì việc xoá theo yêu cầu đòi hỏi Khách hàng chấp nhận rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra (điểm a khoản 1 Điều 14 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

14.3. TITAN chịu trách nhiệm trước Khách hàng về thiệt hại do quá trình xử lý dữ liệu cá nhân gây ra (điểm g khoản 1 Điều 37 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân); mức bồi thường theo khoản 10.3 Điều khoản sử dụng.

Điều 15. Biện pháp bảo vệ dữ liệu

15.1. **Biện pháp quản lý.**

– Chỉ định bộ phận, nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân bằng văn bản (khoản 2.4).

– Ban hành quy trình xử lý, quy định phân quyền giới hạn truy cập cho dữ liệu nhạy cảm (khoản 2 Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP).

– Nhân viên chỉ được truy cập phần dữ liệu cần cho công việc; ký cam kết bảo mật; được đào tạo về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

– Ký hợp đồng xử lý dữ liệu với mọi bên xử lý trước khi chuyển dữ liệu (Điều 7).

– Lập hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân và gửi cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân (Điều 21 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân) [ngày gửi]; cập nhật khi có thay đổi.

– Tự đánh giá việc tuân thủ định kỳ [01 lần mỗi năm].

15.2. **Biện pháp kỹ thuật**:

– Mã hoá đường truyền giữa trình duyệt và máy chủ.

– Mã hoá khi lưu đối với thông tin đăng nhập Cổng hoá đơn, Cổng Dịch vụ công, số căn cước công dân của chủ hộ, sao kê và dữ liệu nhạy cảm khác; dữ liệu trên dịch vụ đám mây được mã hoá khi lưu và khi truyền (khoản 4 Điều 12 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP).

– Đăng nhập bằng mật khẩu và mã xác thực dùng một lần (xác thực hai bước).

– Tách riêng dữ liệu của từng khách hàng; phân quyền nhân viên.

– Ghi nhật ký truy cập dữ liệu nhạy cảm, kể cả mỗi lần Phần mềm đăng nhập Cổng hoá đơn, Cổng Dịch vụ công thay Khách hàng; giám sát truy cập bất thường.

– Kiểm tra tệp tải lên (định dạng, kích thước, mã độc); quét lỗ hổng định kỳ và kiểm thử xâm nhập.

– Sao lưu định kỳ tại Việt Nam, mã hoá bản sao lưu và thử khôi phục; xoá an toàn khi hết thời hạn.

– Khử nhận dạng trước khi dùng số liệu để thống kê, cải tiến.

15.3. Không có biện pháp nào an toàn tuyệt đối. Khách hàng giúp bảo vệ dữ liệu bằng cách giữ bí mật mật khẩu, mã xác thực; không chia sẻ tài khoản; báo ngay cho TITAN khi nghi bị lộ (khoản 5.3 Điều khoản sử dụng).

Điều 16. Xử lý sự cố, vi phạm dữ liệu cá nhân

16.1. Khi phát hiện vi phạm có thể xâm phạm tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm, tài sản của Khách hàng, TITAN:

– ngăn chặn, khắc phục hậu quả và lập biên bản xác nhận vi phạm (khoản 2, khoản 4 Điều 23 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân);

– thông báo cho cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân **chậm nhất 72 giờ** kể từ khi phát hiện (khoản 1 Điều 23 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân), với nội dung: thời gian, địa điểm, hành vi, loại và số lượng dữ liệu liên quan; liên hệ bộ phận bảo vệ dữ liệu; hậu quả có thể xảy ra; biện pháp giải quyết (khoản 1 Điều 28 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP);

– thông báo cho Khách hàng bị ảnh hưởng trong 72 giờ kể từ khi phát hiện (khoản 8.7 Điều khoản sử dụng) qua email và trên Phần mềm, nêu dữ liệu bị ảnh hưởng, hậu quả có thể xảy ra, việc TITAN đã làm và việc Khách hàng nên làm (ví dụ đổi mật khẩu Cổng hoá đơn).

16.2. Bên xử lý phát hiện vi phạm phải báo TITAN kịp thời (khoản 1 Điều 23 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân); hợp đồng với bên xử lý quy định thời hạn cụ thể.

16.3. Nếu Khách hàng được coi là người tiêu dùng, khi hệ thống thông tin bị tấn công làm phát sinh nguy cơ mất an toàn thông tin của Khách hàng, TITAN còn báo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong 24 giờ kể từ khi phát hiện (khoản 3 Điều 19 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng).

Điều 17. Trẻ em và người hạn chế năng lực hành vi dân sự

17.1. Dịch vụ dành cho hộ kinh doanh; người đăng ký phải là chủ hộ hoặc người được chủ hộ uỷ quyền và có đủ năng lực hành vi dân sự. TITAN không chủ động thu thập dữ liệu cá nhân của trẻ em.

17.2. Nếu hoá đơn, sao kê có tên người chưa thành niên (ví dụ người chuyển tiền), dữ liệu đó được xử lý như dữ liệu của người khác tại Điều 5. Quyền của trẻ em, người bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự được thực hiện qua người đại diện theo pháp luật (khoản 2 Điều 24 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

Điều 18. Khiếu nại và liên hệ

18.1. Khách hàng gửi khiếu nại, phản ánh về dữ liệu cá nhân qua bộ phận bảo vệ dữ liệu cá nhân (khoản 2.4), email contact@leovnapp.com, tổng đài hoặc mục Hỗ trợ trên Phần mềm.

18.2. Thời hạn xử lý (khớp khoản 12.2 Điều khoản sử dụng):

Loại vấn đề	Phản hồi ban đầu	Thời hạn dự kiến giải quyết
Nghi lộ dữ liệu, truy cập trái phép, tin nhắn giả danh	Chậm nhất 24 giờ	Trả lời trong 30 ngày; xử lý sự cố theo Điều 16
Yêu cầu thực hiện quyền của chủ thể dữ liệu	02 ngày làm việc	Theo bảng tại khoản 12.3
Khiếu nại khác về dữ liệu cá nhân	03 ngày làm việc	30 ngày

18.3. Nếu không đồng ý với cách TITAN giải quyết, Khách hàng có quyền khiếu nại, tố cáo tới cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân thuộc Bộ Công an hoặc khởi kiện tại Toà án (điểm đ khoản 1 Điều 4 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

Điều 19. Cập nhật Chính sách

19.1. Bản đang áp dụng được công khai tại [leovnapp.com/chinh-sach-bao-ve-du-lieu-ca-nhan], ghi số phiên bản và ngày hiệu lực; TITAN lưu các phiên bản cũ để Khách hàng xem lại.

19.2. Khi sửa Chính sách, bản sửa đổi hiển thị trên Phần mềm để Khách hàng xem và xác nhận trước lần mua điểm dịch vụ hoặc lần thanh toán kế tiếp, tuỳ lần nào đến trước, và được gửi qua email (khoản 12.1, 12.3 Điều khoản sử dụng). Nếu thay đổi thêm mục đích mới cần sự đồng ý,

thêm loại dữ liệu nhạy cảm, thêm loại bên nhận hoặc bắt đầu chuyển dữ liệu ra nước ngoài, TITAN xin đồng ý lại trước khi áp dụng thay đổi đó; im lặng không được coi là đồng ý (điểm d khoản 4 Điều 9 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân). Khách hàng không đồng ý có quyền ngừng sử dụng theo khoản 11.1 Điều khoản sử dụng; Số dư điểm dịch vụ chưa sử dụng không được hoàn lại (khoản 2.3 Điều khoản Số dư điểm dịch vụ và thanh toán).

Điều 20. Hiệu lực

Chính sách có hiệu lực từ ngày […], phiên bản […].

Căn cứ pháp lý

– Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15: khoản 1, 3, 5, 6, 8, 9, 11 Điều 2; khoản 1 Điều 4; khoản 2, điểm a và điểm d khoản 4 Điều 9; khoản 2, khoản 5 Điều 14; điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 19; khoản 1, khoản 2 Điều 20; Điều 21; khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 33; điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 37.

– Nghị định số 356/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân: điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 4; khoản 2, 3, 4 Điều 5; khoản 1, khoản 4 Điều 6; khoản 1 Điều 7; khoản 1 Điều 17.

– Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15: điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 25.

– Nghị định số 333/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật An ninh mạng: khoản 1, khoản 2 Điều 19; khoản 1, khoản 3 Điều 20.

– Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13: khoản 2 Điều 38; Điều 283.

– Luật Quảng cáo (khoản 1 Điều 2, được sửa bởi điểm a khoản 1 Điều 1 Luật số 75/2025/QH15).

– Nghị định số 91/2020/NĐ-CP về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác: khoản 2, khoản 7 Điều 11; khoản 4, 5, 6, 8 Điều 13; khoản 1 Điều 21.

– Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15: khoản 3 Điều 19 — chỉ áp dụng nếu Khách hàng được coi là người tiêu dùng (khoản 16.3).

– Luật Kế toán số 88/2015/QH13: khoản 5 Điều 41.

– Thông tư số 152/2025/TT-BTC hướng dẫn kế toán cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh: khoản 2 Điều 3.

PHỤ LỤC — NỘI DUNG CÁC Ô ĐỒNG Ý RIÊNG

Quy tắc chung cho mọi ô đồng ý

– Mỗi ô dành cho **một mục đích**; không gộp nhiều mục đích vào một ô (điểm a khoản 4 Điều 9 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

– Ô **không được đánh dấu sẵn**; nút «Đồng ý» và «Không đồng ý» có hình thức ngang nhau, không gây hiểu lầm (khoản 3 Điều 6 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP).

– Ô hiển thị **trước khi** Khách hàng thực hiện việc liên quan (khoản 3.3 Điều khoản sử dụng), kèm liên kết tới Chính sách này.

– Đồng ý ở các ô (d), (e), (f), (g) **không phải là điều kiện** để đăng ký và sử dụng Dịch vụ (khoản 3.4 Điều khoản sử dụng; điểm b khoản 4 Điều 9 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân). **Ô (a), (b), (c) là ô đồng ý riêng nhưng bắt buộc**: đồng ý ô (a) và ô (b) là điều kiện để sử dụng Dịch vụ, vì hoá đơn được lấy qua kết nối Cổng hoá đơn, hồ sơ người nộp thuế được lấy qua kết nối Cổng Dịch vụ công và sao kê là dữ liệu đầu vào bắt buộc, Phần mềm chỉ lập sổ kế toán, tờ khai khi có sao kê (Điều 1 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn; Điều 1 Điều khoản xử lý sao kê); ô (c) hiện khi Khách hàng mua điểm dịch vụ lần đầu và là điều kiện để mua điểm dịch vụ, thanh toán Dịch vụ (khoản 3.4 Điều khoản sử dụng).

– TITAN lưu bằng chứng: tài khoản thực hiện, thời điểm, phiên bản câu chữ đã hiển thị, thao tác đánh dấu hoặc bỏ đánh dấu (khoản 1 Điều 6 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP; khoản 2).

– Khách hàng bật, tắt từng ô bất cứ lúc nào tại mục quản lý tài khoản trên Phần mềm. Tắt là rút lại sự đồng ý, không ảnh hưởng việc xử lý trước đó (khoản 4 Điều 10 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

– Ô nào liên quan dữ liệu nhạy cảm theo luật (sao kê) phải nói rõ là dữ liệu cá nhân nhạy cảm (khoản 4 Điều 6 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP); ô liên quan dữ liệu TITAN tự áp dụng chế độ nhạy cảm nói rõ là TITAN tự áp dụng.

– Ký hiệu ô (a) đến (h) theo khoản 3.3 Điều khoản sử dụng. Câu chữ ô (a), (b), (c), (g) nêu tại Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn, Điều khoản xử lý sao kê và Điều khoản Số dư điểm dịch vụ và thanh toán; câu chữ ô (h) nêu tại khoản 3.3 Điều khoản sử dụng; Phụ lục này nêu câu chữ ô (d), (e), (f).

Ô (a) — Kết nối Cổng hoá đơn và Cổng Dịch vụ công

Câu chữ ô (a) và hệ quả nếu không đánh dấu nêu tại Điều 4 Điều khoản kết nối Cổng hoá đơn.

Ô (b) — Xử lý sao kê ngân hàng (dữ liệu cá nhân nhạy cảm)

Câu chữ ô (b) và hệ quả nếu không đánh dấu nêu tại Điều 6 Điều khoản xử lý sao kê.

Ô (g) — Giao sao kê cho chủ hộ mới hoặc người thừa kế (không bắt buộc)

Câu chữ ô (g) và hệ quả nếu không đánh dấu nêu tại Điều 7 Điều khoản xử lý sao kê.

Ô (c) — Mua điểm dịch vụ lần đầu

Câu chữ ô (c) và hệ quả nếu không đánh dấu nêu tại Điều 3 Điều khoản Số dư điểm dịch vụ và thanh toán.

Ô (d) — Ghi âm cuộc gọi

 Tôi đồng ý cho Công ty TNHH Phát triển Phần mềm TITAN ghi âm các cuộc gọi giữa tôi và tổng đài LEO để xác minh yêu cầu của tôi, giải quyết khiếu nại và kiểm tra chất lượng hỗ trợ. Bản ghi được lưu 01 năm kể từ ngày gọi; nếu có khiếu nại, tranh chấp liên quan đến cuộc gọi thì được giữ đến khi giải quyết xong; chỉ nhân viên được phân quyền của TITAN được nghe lại; giọng nói của

tôi không được dùng để nhận dạng danh tính. Tôi có thể rút lại đồng ý bất cứ lúc nào tại mục quản lý tài khoản trên Phần mềm hoặc báo nhân viên tổng đài; khi đó các cuộc gọi sau không bị ghi âm.

Nếu không đánh dấu: cuộc gọi vẫn được hỗ trợ, không ghi âm.

Ô (e) — Nhận tin quảng cáo, khuyến mãi

☐ Tôi đồng ý nhận thông tin giới thiệu dịch vụ, ưu đãi của Phần mềm LEO từ Công ty TNHH Phát triển Phần mềm TITAN qua các kênh tôi chọn: ☐ thư điện tử ☐ cuộc gọi ☐ thông báo trên Phần mềm. TITAN không gửi tin nhắn SMS quảng cáo. Cuộc gọi chỉ thực hiện từ 08 giờ đến 17 giờ; tần suất tối đa [ ] tin mỗi tháng. Tôi có thể từ chối bất cứ lúc nào bằng cách bỏ đánh dấu tại mục quản lý tài khoản trên Phần mềm, bấm «Huỷ đăng ký» trong thư, gửi email tới contact@leovnapp.com hoặc báo tổng đài. Việc không đồng ý không ảnh hưởng tới nhắc hạn nộp thuế và các thông báo dịch vụ.

Nếu không đánh dấu: không nhận tin quảng cáo; Dịch vụ không bị ảnh hưởng.

Ô (f) — Xử lý dữ liệu cho mục đích khác (mẫu, chỉ hiện khi phát sinh)

☐ Tôi đồng ý cho Công ty TNHH Phát triển Phần mềm TITAN xử lý [loại dữ liệu] của tôi cho mục đích [mục đích cụ thể], trong thời hạn [thời hạn]. Dữ liệu được chia sẻ cho: [bên nhận hoặc «không chia sẻ»]. Việc không đồng ý không ảnh hưởng tới việc tôi đăng ký và sử dụng Dịch vụ. Tôi có thể rút lại đồng ý bất cứ lúc nào tại mục quản lý tài khoản trên Phần mềm; việc rút lại không ảnh hưởng tới việc xử lý đã làm trước đó. Chi tiết tại Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân [liên kết].

Nếu không đánh dấu: TITAN không xử lý dữ liệu cho mục đích đó; Dịch vụ không bị ảnh hưởng.

Thông báo xử lý tự động — phân loại giao dịch theo quy tắc (không phải ô đồng ý)

Thông báo: Phần mềm của Công ty TNHH Phát triển Phần mềm TITAN tự động đề xuất cách phân loại giao dịch trên sao kê và hoá đơn của hộ kinh doanh bạn, theo các quy tắc cố định do TITAN thiết lập (không dùng trí tuệ nhân tạo). Bạn cần biết: Phần mềm đọc ngày, số tiền, nội dung chuyển khoản, tên bên giao dịch và đề xuất nhóm cho từng giao dịch; đề xuất có thể sai, nhất là với giao dịch không rõ nội dung, tiền mặt hoặc chuyển giữa các tài khoản của chính bạn; đề xuất sai có thể làm sổ và tờ khai sai nếu bạn không kiểm tra. Đề xuất không tự động được dùng để lập tờ khai — bạn xem, sửa hoặc từ chối từng đề xuất, và có thể yêu cầu nhân viên xem lại. Dữ liệu được xử lý trên máy chủ của TITAN tại Việt Nam và không gửi cho bên nào khác. Bạn có thể tự phân loại lại bất kỳ giao dịch nào.

Bảng tóm tắt

Ô	Mục đích	Dữ liệu nhạy cảm	Bắt buộc để dùng Phần mềm	Nơi bật, tắt
(a)	Kết nối Cổng hoá đơn và Cổng Dịch vụ công	TITAN tự áp dụng chế độ nhạy cảm	Có (khoản 3.4 Điều khoản sử dụng)	Mục quản lý tài khoản trên Phần mềm
(b)	Xử lý sao kê	Có (điểm k khoản 1 Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP)	Có (Phần mềm chỉ lập sổ, tờ khai khi có sao kê)	Mục quản lý tài khoản trên Phần mềm
(c)	Mua điểm dịch vụ lần đầu	Không	Có, khi mua điểm dịch vụ lần đầu (điều kiện để mua điểm dịch vụ, thanh toán Dịch vụ)	—
(d)	Ghi âm cuộc gọi	Không	Không	Mục quản lý tài khoản trên Phần mềm
(e)	Nhận quảng cáo	Không	Không	Mục quản lý tài khoản trên Phần mềm
(f)	Mục đích khác (chỉ khi phát sinh)	Tuỳ mục đích	Không	Mục quản lý tài khoản trên Phần mềm
(g)	Giao sao kê cho chủ hộ mới hoặc người thừa kế	Có (điểm k khoản 1 Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP)	Không	Mục quản lý tài khoản trên Phần mềm
—	Thông báo xử lý tự động (không phải ô đồng ý)	Xử lý dữ liệu nhóm B1, B3	Không áp dụng (một phần của Dịch vụ)	—